

Phân tích đoạn thơ Lục Vân Tiên gặp nạn

Author : Hà Anh

Đề bài: Phân tích đoạn thơ Lục Vân Tiên gặp nạn

Bài làm

Phải chăng, để định hướng cho người đọc tập trung chú ý vào nhân vật chính của cuốn truyện thơ "Lục Vân Tiên" các tác giả sách giáo khoa đặt tên cho đoạn trích từ câu 938 (Đêm khuya...) đến câu 976 (... trong vời Hàn Giang) là "Lục Vân Tiên gặp nạn"? Nếu được phép góp ý, tôi chọn tên khác: "Gặp nạn, Lục Vân Tiên được thần và dân cứu giúp", "Người hiền gặp người hiền", hoặc "Ngư ông cứu giúp Lục Vân Tiên". Gọi bằng những tên ấy vì tôi cảm nhận thật rõ ràng, ở đoạn truyện này, hình tượng Lục Vân Tiên mờ đi chút ít. Trái lại, hai nhân vật phụ: Trịnh Hâm - tượng trưng cho kẻ ác và ngư ông - tiêu biểu cho người thiện - đậm nét hơn. Tại đây, cuộc chiến đấu giữa cái thiện và cái ác diễn ra không sôi động như đoạn Vân Tiên đánh cướp. Nó nhẹ nhàng mà thấm thía, đẹp như trong truyện cổ tích, trong những giấc mơ, vẻ đẹp nhẹ nhàng và thơ mộng đó tỏa ra từ nhân vật ngư ông. "Thuyền nan một chiếc ở đời"... cả gia đình, cuộc sống, việc làm, những nỗi niềm buồn vui, tâm sự của người bình dân ấy thu lại trên một chiếc thuyền nan nhỏ bé, đơn sơ mà sao nhân cách con người, quan niệm về cuộc sống của ông rộng lớn, thanh cao đến thế.

Trời vừa sáng, thấy người bị nạn, ông Chài nhanh nhẹn "vớt ngay lên bờ", rồi:

"Hối con vầy lửa một giờ

Ông hơ bụng dạ, mụ hơ mặt mày"

Cả gia đình ông lão quây quanh nạn nhân. Mỗi người một việc, gấp gáp, khẩn trương, hết mình vì sự sống của nạn nhân. Khung cảnh ấy mới cảm động làm sao. Việc làm ấy mới đẹp để làm sao. Chưa biết nạn nhân là ai, chưa rõ nguyên do thế nào, nhưng thấy việc là làm, thấy người là cứu. Đó là bản tính của những con người lương thiện, những người lao động bình thường. Vì vậy, khi Vân Tiên - người bị nạn - tỉnh dậy, xúc động kể mọi sự tình, tỏ lòng biết ơn, ngư ông đáp luôn:

"... lòng lão chẳng mơ

Dốc lòng nhân nghĩa, há chờ trả ơn".

Lời ông lão dứt khoát, bộc trực, đúng cách nói của người lao động, đúng giọng điệu của vùng quê Nam Bộ, nghe thấm thía tận cõi lòng. "Lòng lão chẳng mơ" là ông không ham muốn, ước mơ, mộng mị chút nào về tiền bạc, của cải. Ông chỉ "dốc lòng nhân nghĩa", thương người, cố hết sức cứu giúp con người, luôn tìm việc nghĩa, hướng về điều thiện, thật hào hiệp, vô tư. Thấy Vân Tiên sống lại, nghe chàng kể những nỗi khổ đau, ông lão vừa vui mừng, vừa thương xót. Do đó lời ông mới chân thành cảm động đến thế. Cứu được Lục Vân Tiên, ngư ông đã giành lại sự sống cho một người lương thiện, đã làm một việc nhân nghĩa. Việc làm ấy hoàn toàn trái ngược với việc làm và dã tâm của Trịnh Hâm. Hành động của ông tuy lặng lẽ, âm thầm, trên một

chiếc thuyền nan mỏng manh, nhưng có ý nghĩa lớn lao. Ông đã giúp cho điều thiện, người thiện chiến thắng cái ác, bọn người độc ác. Đáng kính, đáng trọng xiết bao!

Đáng kính đáng trọng hơn nữa là, cũng vẫn trên chiếc thuyền nan ấy, ngư ông đã sống một cuộc sống, và nghĩ suy, quan niệm về cách sống thật đẹp đẽ. Chúng ta hãy xuống thuyền cùng Lục Vân Tiên chuyện trò, tâm sự với người dân bình thường làm nghề vạ chài, sông nước ấy. Ngỡ như không phải ông nói, mà đang ngân nga cất tiếng hát. Trong âm thanh nhịp điệu của lời thơ, nghe như có tiếng phách tre, tiếng đàn kim thông thả đệm theo. Hát rằng:

"Nước trong rửa ruột sạch trơn,

Một câu danh lợi chi sồn lòng đây.

Rày doi mai vịnh vui vầy,

Ngày kia hứng gió, đêm này chơi trăng..."

Rũ bỏ mọi danh lợi, tìm về sông nước để "rửa ruột sạch trơn", nay vào vịnh, mai ra khơi, ngày hứng gió mát, đêm bè bạn với trăng thanh, ngư ông đã chọn được một phong cách sống thật phóng khoáng, tự do. Tấm lòng ông trong sạch. Gia đình, nhà cửa, cả hình hài, thể xác lẫn tâm hồn như hòa nhập với biển trời, sông nước. Cặp từ "hứng gió", "chơi trăng" dựng một hình ảnh con người đang mơ mộng, hết như một thi sĩ vậy. Mơ mộng, nhưng không mơ hồ, tùy tiện. Trái lại ông rất chủ động, ung dung:

"Một mình thông thả làm ăn,

Khỏe qươ chài kéo, mệt quăng câu dầm".

Câu thơ ngắt nhịp 2/2/2 (dòng lục) và 4/4 (dòng bát) như những nhát chèo khua nước, nhịp khoan, khi mạnh mẽ, khi nhẹ nhàng. Lúc khỏe thì quăng chài, kéo lưới, mệt mỗi thì túc tắc buông câu. Thật là một tấm gương lao động cần cù, chăm chỉ, luôn luôn làm chủ công việc, làm chủ cuộc sống. Sống trong sạch, phóng khoáng, làm chủ trong mọi công việc, tha hồ hưởng gió mát, trăng thanh, bóng bênh trên sông nước. Cuộc sống ấy hạnh phúc biết bao, vui sướng biết bao. Trò chuyện với Vân Tiên, ba lần ông chài nói đến chữ "vui": "vui vầy", "vui thắm" rồi "vui say". Lúc nào cũng vui, mỗi lúc một vui. Đi đây đó, ra khơi vào vịnh, gặp bè bạn thì "vui vầy", giữa trời đất thanh vắng, chỉ có một mình vẫn "vui thắm", ý thức sâu sắc về lẽ sống đúng đắn của mình trong trời đất, giữa thế gian này, để "vui say", sống lạc quan hơn, yêu sự sống hơn, dám say, mơ mộng hơn. Càng về cuối, khúc hát cuộc đời của ngư ông càng bay bổng. Men rượu đã ngấm, hồn thơ đã cất cánh. Ngư ông hóa thành tiên ông, thành nghệ sĩ, nghệ sĩ dân gian của đất chín rồng, nhiều sông nước:

"Kinh luân đã sẵn trong tay

Thung dung dưới thể, vui say trong trời

Thuyền nan một chiếc ở đời

Tài liệu chia sẻ tại <https://baivanhay.com>

Tấm mưa, chải gió trong vời Hàn Giang".

Chiếc thuyền nan nhỏ bé, mỏng mảnh trôi nổi giữa dòng sông lớn rộng mà không sợ đắm chìm. Cuộc đời ngư ông gắn với chiếc thuyền ấy. Chẳng những ông không sợ, trái lại lúc nào cũng ung dung, lấy nước mưa để tắm rửa thân mình, mượn gió mát để chải tóc, vuốt râu. Hình ảnh chiếc thuyền nan, cũng như hình tượng nhân vật ông Chài, đến đây, thấm đẫm cảm hứng lãng mạn, cảm hứng của nhân vật cũng là sự hứng khởi của tâm hồn nhà thơ. Dường như nhà thơ đã nhập thân vào nhân vật, vừa kể chuyện, ngợi ca vừa dãi bày tất cả những suy nghĩ, quan điểm, cảm xúc của mình về cuộc sống, về cách sống. Đó là cuộc sống thanh cao, trong sạch, cần cù lao động, tự chủ, tự tin, vui say hòa hợp với đất trời. Càng về cuối, âm điệu thơ càng dào dạt, sóng sánh như trăng hòa nước, như nước được mái chèo khua động rung rinh.

Đọc truyện thơ "Lục Vân Tiên", ngoài những con người trẻ tuổi biết sống hiếu, trung, tiết, nghĩa, chúng ta bắt gặp rất nhiều nhân vật cao niên. Đó là những ông quán, ông tiểu, ông ngư - những tấm gương nhân nghĩa, tượng trưng cho bản chất người lao động, chân dung cụ thể của đạo lí truyền thống dân tộc Việt Nam. Nhân vật - nhất là nhân vật tích cực - bao giờ cũng là những mảnh tâm hồn của tác giả. Tâm hồn Nguyễn Đình Chiểu chan chứa tình cảm nhân nghĩa. Ngư ông - nhân vật đợc nhất trong đoạn trích "Lục Vân Tiên gặp nạn" phải chăng chính là một mảnh tâm hồn của nhà thơ?

"Thuyền nan một chiếc ở đời...".

Cuộc đời Nguyễn Đình Chiểu cũng mỏng manh, trôi nổi như chiếc thuyền của ngư ông. Song cuộc đời ấy không phút nào ngơi nghỉ truyền bá đạo lí làm người, đấu tranh chống xâm lược. "Chở bao nhiêu đạo, thuyền không khẳm. Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà". Trong bài "Than đạo", ông đã viết như vậy. Truyện Lục Vân Tiên phải chăng là chuyến mở đầu trên con thuyền chở đạo cần cù, kì diệu ấy. 'Trên trời có những vì sao có ánh sáng khác thường, con mắt của chúng ta phải chăm chú nhìn thì mới thấy, và càng nhìn thì càng thấy sáng. Văn thơ Nguyễn Đình Chiểu là như vậy' (Phạm Văn Đồng).